

Số: 714 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 1310/TTr-STNMT ngày 23/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- U2 (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

PHỤ LỤC:

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.- Thời gian thẩm định đề án, báo cáo: 30 ngày làm việc.- Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo: không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 18 ngày làm việc.- Thời hạn trả giấy phép: 03 ngày làm việc.	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu họp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.+ Điện thoại: 0213.3796.888- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Cổng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none">+ 280.000 đồng/đề án có thiết kế giếng có lưu lượng dưới 200m³ /ngày đêm;+ 770.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 200m³ /ngày, đêm đến dưới 500m³ /ngày đêm;+ 1.820.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 500m³ /ngày, đêm đến dưới 1000m³ /ngày đêm;+ 3.500.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 1000m³ /ngày, đêm đến dưới 3000m³ /ngày đêm.	<ul style="list-style-type: none">- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012;- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều

			<p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>		<p>kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
2	<p>Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm.</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời gian thẩm định đề án, báo cáo: 25 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo)</p> <p>- Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh: 18 ngày làm việc</p> <p>- Thời hạn trả giấy phép: 03 ngày làm</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Công Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>+ 140.000đồng/01 báo cáo có lưu lượng dưới 200m³/ngày, đêm;</p> <p>+ 385.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 200m³/ngày,đêm đến dưới 500m³ /ngày,đêm;</p> <p>+ 910.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 500m³/ngày,đêm đến dưới 1000m³/ngày, đêm;</p> <p>+ 1.750.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 1000m³/ngày,đêm đến dưới 3000m³ /ngày, đêm.</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ</p>

		việc.	tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời gian thẩm định đề án, báo cáo: 30 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo).</p> <p>- Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh: 18 ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn trả giấy</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Cổng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và</p>	<p>- Phí thẩm định: + 280.000 đồng/đề án có thiết kế giếng có lưu lượng dưới 200m³ /ngày đêm; + 770.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 200m³ /ngày, đêm đến dưới 500m³ /ngày đêm; + 1.820.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 500m³ /ngày, đêm đến dưới 1000m³ /ngày đêm; + 3.500.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 1000m³ /ngày, đêm đến dưới 3000m³ /ngày đêm.</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số</p>

		<p>phép: 03 ngày làm việc.</p>	<p>trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>		<p>136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
4	<p>Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời gian thẩm định đề án, báo cáo: 25 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo). - Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh: 18</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Cổng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.go</p>	<p>- Phí thẩm định: + 140.000 đồng/đề án có thiết kế giếng có lưu lượng dưới 200m³ /ngày đêm; + 385.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 200m³ /ngày, đêm đến dưới 500m³ /ngày đêm; + 910.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 500m³ /ngày, đêm đến dưới 1000m³ /ngày đêm; + 1.750.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 1000m³ /ngày, đêm đến dưới 3000m³ /ngày đêm.</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và</p>

		<p>ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn trả giấy phép: 03 ngày làm việc.</p>	<p>v.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>		<p>môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
5	<p>Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời gian thẩm định đề án, báo cáo: 30 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo).</p> <p>- Thời gian thẩm định sau khi đề án,</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Công Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>+ 420.000 đồng/01 đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại khoản 1, Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 100m³/ngày đêm đến dưới 500m³/ngày đêm).</p> <p>+ 1.260.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,1m³/giây đến dưới 0,5m³/giây, hoặc để phát điện với công suất từ 50kW đến dưới 200kW hoặc các mục</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số</p>

<p>m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m³/ngày đêm</p>	<p>báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh: 18 ngày làm việc. - Thời hạn trả giấy phép: 03 ngày làm việc.</p>	<p>chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>	<p>đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 500m³/ngày,đêm đến dưới 3000m³/ngày,đêm). + 3.080.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,5m³/giờ đến dưới 1m³/giờ, hoặc đề phát điện với công suất từ 200kW đến dưới 1000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 3000m³ /ngày,đêm đến dưới 20.000m³/ngày,đêm). + 5.880.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 1m³ /giờ đến dưới 2m³/giờ, hoặc đề phát điện với công suất từ 1000kW đến dưới 2000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 20.000m³ /ngày, đêm đến dưới 50.000m³ /ngày, đêm).</p>	<p>điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
--	--	---	---	--

6	<p>Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời gian thẩm định đề án, báo cáo: 25 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo).</p> <p>- Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh: 18 ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn trả giấy phép: 03 ngày làm việc.</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Công Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30' + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>	<p>- Phí thẩm định: + 210.000 đồng/01 đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại khoản 1, Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 100m³/ngày đêm đến dưới 500m³/ngày đêm). + 630.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,1m³/giây đến dưới 0,5m³/giây, hoặc để phát điện với công suất từ 50kW đến dưới 200kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 500m³ /ngày,đêm đến dưới 3000m³/ngày,đêm). + 1.54.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,5m³/giây đến dưới 1m³/giây, hoặc để phát điện với công suất từ 200kW đến dưới 1000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước)</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng</p>
---	--	--	---	--	---

	lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm			với lưu lượng từ 3000m ³ /ngày,đề m đến dưới 20.000m ³ /ngày,đêm). + 2.940.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 1m ³ /giây đến dưới 2m ³ /giây, hoặc để phát điện với công suất từ 1000kW đến dưới 2000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 20.000m ³ /ngày, đêm đến dưới 50.000m ³ /ngày, đêm).	một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.
7	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời gian thẩm định hồ sơ: 15 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định)</p> <p>- Thời hạn quyết định cấp phép: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Công Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành</p>	<p>- Phí thẩm định: 980.000 đồng/hồ sơ</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số</p>

		<p>+ Trường hợp không chấp nhận cấp phép, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, cơ quan thụ lý hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép, trong đó nêu rõ lý do không cấp phép.</p> <p>- Trả Giấy phép: Giấy phép đã cấp được giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép tại cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép hoặc được gửi qua đường bưu điện sau khi chủ giấy phép đã nộp đầy đủ phí, lệ phí theo quy định.</p>	<p>chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>		<p>điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất;</p> <p>- Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
--	--	--	---	--	--

8	<p>Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời gian thẩm định hồ sơ: 10 ngày làm việc. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định)</p> <p>- Thời hạn quyết định cấp phép: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>+ Trường hợp không chấp nhận cấp phép, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, cơ quan thụ lý hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép, trong đó nêu rõ lý do không cấp phép.</p> <p>- Trả Giấy phép: Giấy phép đã cấp được giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép tại cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép hoặc được</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Công Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	<p>- Phí thẩm định: 490.000 đồng/hồ sơ</p>	<p>- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất;</p>
---	---	--	--	---	---

		gửi qua đường bưu điện sau khi chủ giấy phép đã nộp đầy đủ phí, lệ phí theo quy định.			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.
9	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra phương án: 03 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra phương án. - Thời hạn thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, phê duyệt phương án: 30 ngày làm việc. - Thời hạn trả kết quả: 02 ngày làm việc. 	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Nộp trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn, hoặc Cổng Hệ thống thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định: Không quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 43/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/5/2015 quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

			<p>tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p>		
--	--	--	---	--	--